



Sẵn lòng chia sẻ

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ TÍN DỤNG KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

STT	DỊCH VỤ	MỨC PHÍ	TỐI THIỂU	TỐI ĐA
		Không chịu thuế GTGT		
I	DỊCH VỤ BẢO LÃNH			
1	Phí bảo lãnh			
1.1	Ký quỹ 100%	0,035%	150.000đ	
1.2	Ký quỹ dưới 100%			
1.2.1	Số tiền bảo lãnh đã ký quỹ	0,035%	150.000đ	
1.2.2	Số tiền bảo lãnh chưa ký quỹ được bảo đảm bằng tài sản tương ứng			
a	Thẻ tiết kiệm, GTCG do Kienlongbank phát hành	0,08%/tháng	150.000đ	
b	Sổ tiết kiệm, GTCG do NH khác phát hành	0,2%/tháng	200.000đ	
c	Bất động sản, tài sản khác			
1.3	Không có TSDB theo quy định của Kienlongbank	0,25%/tháng	1.000.000đ	
2	Phí tu chỉnh bảo lãnh			
2.1	Sửa đổi tăng giá trị và/hoặc gia hạn (thu bổ sung phần tăng thêm)	Nhu phát hành thư bảo lãnh		
2.2	Sửa đổi khác	100.000 đ/lần		
3	Phí phát hành thư bảo lãnh			
3.1	Theo mẫu Kienlongbank	Miễn phí		
3.2	Theo mẫu của KH được Kienlongbank chấp thuận	200.000đ		
3.3	Theo mẫu Kienlongbank bằng tiếng Việt và Anh	200.000đ		
4	Phí xác thực thư bảo lãnh đã phát hành	200.000đ		
5	Cấp lại thư bảo lãnh/cam kết bảo lãnh cho KH do bị mất hoặc bị hỏng	150.000đ		
6	Hủy thư bảo lãnh	Miễn phí		
II	DỊCH VỤ TÍN DỤNG			
1	Trả nợ/thanh lý trước hạn	Miễn phí		
2	Điều chỉnh kỳ hạn nợ/gia hạn nợ vay	Miễn phí		
3	Phí mượn hồ sơ tài sản đảm bảo			

3,1	Thẻ tiết kiệm, GTCG do Kienlongbank phát hành	100.000đ/tài sản		
3,2	Tài sản khác	300.000đ/tài sản		
4	Phí thay đổi tài sản đảm bảo			
4,1	Thẻ tiết kiệm, GTCG do Kienlongbank phát hành	Miễn phí		
4,2	Tài sản khác	200.000đ		
5	Phí cấp bản sao giấy tờ tài sản bảo đảm			
5,1	Bản sao đăng ký xe (không bao gồm cho vay TGN)	50.000đ/hồ sơ		
5,2	Bản sao giấy tờ khác	50.000đ/hồ sơ		
6	Cung cấp biểu mẫu			
6,1	Vay cầm cố GTCG do Kienlongbank phát hành	Miễn phí		
6,2	Vay CBNV Kienlongbank	Miễn phí		
6,3	Các trường hợp khác	50.000đ/hồ sơ		
6,4	Kinh doanh nhỏ lẻ	5.000đ/hồ sơ		
7	Xác nhận bản chính tài sản bảo đảm, Thẻ tiết kiệm, GTCG đang thế chấp, cầm cố tại Kienlongbank theo yêu cầu của KH	300.000đ/hồ sơ		

Nguyên tắc thu phí:

1. Biểu phí này không bao gồm thuế GTGT (dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT).
2. Mức phí ngoại tệ được thu bằng VND theo tỷ giá bán ngoại tệ chuyển khoản niêm yết tại thời điểm thu của Kienlongbank.
3. Các dịch vụ có phát sinh điện phí, bưu phí ngoài nước, sẽ thu thêm phí này theo thực tế phát sinh.
4. Phí dịch vụ đã thu sẽ không hoàn trong trường hợp khách hàng yêu cầu hủy dịch vụ.
5. Phí dịch vụ được thu từng lần ngay khi phát sinh, hoặc thu gộp một lần khi kết thúc toàn bộ dịch vụ.
6. Trường hợp có Hợp đồng/Thoả thuận giữa Kienlongbank và khách hàng, hoặc sản phẩm dịch vụ có quy định thu phí riêng, đơn vị thực hiện thu phí theo Hợp đồng/Thoả thuận/Quy định của sản phẩm dịch vụ.
7. Phí bảo lãnh ký quỹ dưới 100% (mục 1.2) = Phí mục 1.2.1+ Phí mục 1.2.2 (tương ứng tài sản đảm bảo a/b/c)
8. Thẩm quyền giảm phí dịch vụ như sau: Tổng Giám đốc 30%, Phó Tổng Giám đốc 20%, Giám đốc CN/PGD 10% đối với Biểu phí dịch vụ này và không thuộc chương trình khuyến mãi của Kienlongbank.